|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**  **Số:43/2019/QĐ-UBND** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Đà Nẵng, ngày 10 tháng 10 năm 2019* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Bộ đơn giá xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai**

**trên địa bàn thành phố Đà Nẵng**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2014 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;*

*Căn cứ Nghị định số 117/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 7 năm 2016 của Chỉnh phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;*

*Căn cứ Nghị định số 38/2019/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ về việc quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;*

*Căn cứ Thông tư số 35/2017/TT-BTNMT ngày 04 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về ban hành định mức kinh tế kỹ thuật xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai;*

*Căn cứ Thông tư số 136/2017/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập, quản lý, sử dụng kinh phí chi hoạt động kinh tế đối với các nhiệm vụ chi về tài nguyên môi trường;*

*Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 683/ TTr-STNMT ngày 22 tháng 8 năm 2019 và Tf trình số 799/TTr-STNMT ngày 07 tháng 10 năm 2019 …683683*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Bộ đơn giá xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

**Điều 2.** Quyết định này áp dụng cho các đơn vị sự nghiệp công lập, các tổ chức và cá nhân có liên quan thực hiện các dự án, nhiệm vụ hoạt động xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn thành phố Đà Nẵng thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước.

Khuyến khích các tổ chức, cá nhân thực hiện các dự án, nhiệm vụ hoạt động xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn thành phố Đà Nẵng ngoài nguồn ngân sách nhà nước áp dụng đơn giá ban hành theo Quyết định này.

**Điều 3.** Khi mức lương cơ sở có sự thay đổi, chi phí nhân công hiện hành sẽ được tính bằng chi phí nhân công trong Bộ đơn giá theo mức lương cơ sở 1.490.000 đồng/tháng nhân với hệ số điều chỉnh K. Hệ số điều chỉnh K được tính: K = mức lương cơ sở theo quy định hiện hành/1.490.000 đồng.

Trường hợp có sự thay đổi do Nhà nước ban hành thay đổi định mức kinh tế kỹ thuật hoặc giá cả vật tư, vật liệu trên thị trường biến động ảnh hưởng tới bộ đơn giá tăng trên 10% thì đơn giá được tính toán điều chỉnh lại cho phù hợp.

**Điều 4.** Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm hướng dẫn áp dụng, đồng thời theo dõi, giám sát việc thực hiện Bộ đơn giá xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

**Điều 5.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 21/10 /2019. Quyết định này thay thế Quyết định số 14/2014/QĐ-UBND ngày 12/5/2014 của UBND thành phố Đà Nẵng Ban hành Bộ đơn giá xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính.

**Điều 6.** Chánh Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các Sở: Tài chính; Kế hoạch và Đầu tư; Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc Kho bạc Nhà nước thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **KT.CHỦ TỊCH**  **PHÓ CHỦ TỊCH**  **Đặng Việt Dũng** |